

Bản án số: **136** /2022/HS-ST  
Ngày: 29/8/2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hòa*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1. Ông Nguyễn Duy Kiên**

**2. Bà Nguyễn Thị Hải Yến**

**- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương** – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Đạt** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Nguyễn Thế H;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Năm sinh: 1961; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Thanh Hà, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/10; Họ và tên cha: Nguyễn Thế Q, sinh năm: 1934; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1934 (Đã chết); Anh, chị, em ruột: Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con lớn nhất; Họ và tên vợ: Vũ Thị Đ, sinh năm 1962; Con: Có 05 con (con lớn sinh năm 1981, con nhỏ sinh năm 1991); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 24/5/2022 đến ngày 27/5/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

**2. Họ và tên: Vũ Đức T;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Năm sinh: 1991; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Thanh Hà, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Họ và tên cha: Vũ Bá V,

sinh năm: 1963; Họ và tên mẹ: Phạm Thị T, sinh năm: 1964; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1990; Con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 24/5/2022 đến ngày 27/5/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

**3. Họ và tên: Phạm Văn S;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Năm sinh: 1978; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Thanh Hà, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Họ và tên cha: Phạm Văn V, sinh năm: 1954; Họ và tên mẹ: Phùng Thị H, sinh năm: 1957; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ và tên vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1979; Con: Có 02 con (con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2004); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 24/5/2022 đến ngày 27/5/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

**4. Họ và tên: Nguyễn Thắng L;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Năm sinh: 1956; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Thanh Hà, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Họ và tên cha: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1913 (Đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị X, sinh năm: 1915 (Đã chết); Anh, chị, em ruột: Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1956; Con: Có 02 con (con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1986); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 24/5/2022 đến ngày 27/5/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

**5. Họ và tên: Lê Minh Đ;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Năm sinh: 1977; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Thanh Hà, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Họ và tên cha: Lê Văn Đồng, sinh năm: 1957; Họ và tên mẹ: Vũ Thị Đ, sinh năm: 1955; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ và tên: Nguyễn Thị N, sinh năm 1979; Con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2005); - Tiền sự: Không;

- Tiền án: 01 tiền án.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 197 ngày 26/12/2018 của TAND huyện Sóc Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc, 06 tháng tù về tội Đánh bạc, tổng hợp cả hai tội là 18 tháng tù. Ngày 12/9/2020 thì chấp hành xong bản án. Chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

- Nhân thân:

+ Năm 1996, bị Công an huyện Sóc Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (Không còn lưu giữ thông tin liên quan).

+ Ngày 18/8/2009, bị TAND huyện Sóc Sơn xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Đánh bạc. Ngày 18/8/2010 thì chấp hành xong. Đã được xóa án tích.

+ Ngày 16/01/2009, bị Công an huyện Sóc Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, mức phạt 1.000.000 đồng. Ngày 20/01/2009 thì chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 2638B2/B21.

**6. Họ và tên: Lưu Văn Q;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Năm sinh: 1964; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 1, thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ và tên cha: Lưu Văn L, sinh năm: 1938 (Đã chết); Họ và tên mẹ: Trịnh Thị X, sinh năm: 1937; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Họ và tên vợ: Lê Thị T, sinh năm 1966; Con: Có 04 con (con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 2005); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 24/5/2022 đến ngày 27/5/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 15 phút ngày 24/5/2022, tại nhà của Nguyễn Thế H, sinh năm 1961 tại thôn Thanh Hà, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Công an xã Nam Sơn phối hợp với huyện Sóc Sơn bắt quả tang các đối tượng: Phạm Văn S, sinh năm 1978, trú tại thôn Thanh Hà, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Lưu Văn Quang, sinh năm 1964, trú tại tổ 1, thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, Hà Nội, Lê Minh Đ, sinh năm 1977, trú tại thôn Thanh Hà, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội và Vũ Đức Th, sinh năm 1991, trú tại thôn Thanh Hà, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội đang đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh phỏm. Thu giữ 02 bộ bài lơ khơ, 01 chiếu nhựa và số tiền **11.590.000** đồng (trong đó, thu trên người các đối tượng là 4.350.000 đồng, thu trên chiếu số tiền 7.240.000 đồng).

**Quá trình điều tra làm rõ:** Khoảng 10 giờ ngày 24/5/2022, Vũ Đức T, Phạm Văn S và Nguyễn Thắng L, sinh năm 1956, trú tại thôn Thanh Hà, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội đến nhà H chơi. Trong khi ngồi uống, các đối tượng nảy

sinh ý định đánh bạc và rủ nhau đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi phỏm. H là người chuẩn bị 02 bộ bài lơ khơ, các đối tượng sử dụng chiếu nhựa có sẵn tại nhà của H. Sau đó, H, S, L, T cùng nhau đánh bạc ăn tiền. Đến khoảng 12 giờ thì Lê Minh Đ và Lưu Văn Q đến và tham gia đánh bạc ăn tiền với T và S. H và L không chơi nữa và ngồi xem đánh bạc. Khi đánh bạc, các đối tượng thỏa thuận: Người nào có phỏm, số điểm trên các quân bài còn lại thấp nhất là người thắng, những người chơi khác phải nộp cho người thắng số tiền lần lượt là nhì 20.000 đồng, ba 40.000 đồng, bét 60.000 đồng. Nếu có người "ù" thì những người chơi còn lại nộp cho người "ù" 100.000 đồng/một người. Người nào "cháy bài", nghĩa là không có "phỏm" thì phải trả 100.000 đồng cho người thắng, đền làng 300.000 đồng. Ai "ù" thì nộp 20.000 đồng tiền phết cho H (chủ nhà). Khi đánh bạc, không có ai canh gác và cho vay mượn cầm cố, không có ai bỏ về trước. S, T, Đ, Q đánh bạc đến 14 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Sóc Sơn bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật và bị đưa về trụ sở làm việc như đã nêu trên.

*Tại Cơ quan CSĐT các đối tượng khai nhận:*

- Nguyễn Thế H khai sử dụng 3.560.000 đồng để đánh bạc (trong đó có 60.000 đồng tiền hồ thu của các con bạc). Khi bị bắt quả tang, H đang thua 560.000 đồng, còn 3.000.000 đồng để trên người.

- Vũ Đức T khai có khoảng 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng để đánh bạc, toàn bộ số tiền để trên chiếu. Khi bị bắt quả tang, T không rõ mình bị thu bao nhiêu tiền, được thua như thế nào.

- Phạm Văn S sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc và để toàn bộ số tiền này trên chiếu. Khi bị bắt quả tang, S thua 490.000 đồng, bị thu 1.010.000 đồng.

- Nguyễn Thắng L khai có 1.300.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, L đang thắng 50.000 đồng, bị thu giữ 1.350.000 đồng trên người.

- Lê Minh Đ khai có 1.270.000 đồng sử dụng để đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, Đ đang thắng nhưng không rõ được bao nhiêu tiền, toàn bộ tiền Đức để trên chiếu bạc.

- Lưu Văn Q sử dụng 260.000 đồng để đánh bạc và để toàn bộ số tiền này trên chiếu. Khi bị bắt quả tang, Q đang bị thua 200.000 đồng, bị thu giữ 60.000 đồng ở trên chiếu.

Tổng số tiền thu giữ và chứng minh được các đối tượng dùng vào mục đích đánh bạc là **11.590.000** đồng.

Quá trình điều tra, các bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị can phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 02/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế H 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Đức T 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn S 7 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 14 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thắng L 7 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 14 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh Đ 7 đến 9 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2022.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn Q 6 đến 7 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 12 đến 14 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về vật chứng: 01 chiếc nhựa, 02 bộ bài lơ khơ cho tịch thu tiêu hủy. Số tiền 11.590.000 đồng tịch thu sung công.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 24/5/2022, Công an huyện Sóc Sơn bắt quả tang tại nhà của Nguyễn Thế H tại thôn Thanh Hà, xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, các đối tượng Vũ Đức T, Phạm Văn S, Lưu Văn Q và Lê Minh Đ đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh phỏm, với tổng số tiền chứng minh được các đối tượng dùng vào mục đích đánh bạc là 11.590.000 đồng. Khi Công an bắt quả tang, Nguyễn Thế H và Nguyễn Thắng L đang ngồi xem, không đánh bạc. Tuy nhiên, trước đó, H và L có tham gia đánh bạc ăn tiền cùng với S và T. Số tiền H thu hồi của các con bạc là 60.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, nội dung điều luật quy định:

*“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên đã cố ý thực hiện tội phạm.

Các bị cáo đến nhà bị cáo Huy chơi rồi cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm. Bị cáo H là người chuẩn bị 02 bộ bài lơ khơ, các đối tượng sử dụng chiếu nhựa có sẵn tại nhà của H. Sau đó, H, S, L, T cùng nhau đánh bạc ăn tiền. Đến khoảng 12 giờ thì Lê Minh Đ và Lưu Văn Q đến và tham gia đánh bạc ăn tiền với T và S. H và L không chơi nữa và ngồi xem đánh bạc. Hành vi đánh bạc của các bị cáo là tự phát, không có sự phân công, bàn bạc cụ thể nên không phải là phạm tội có tổ chức. Hành vi đánh bạc của bị cáo H không cấu thành tội gá bạc vì chỉ có 06 bị cáo tham gia đánh bạc.

Phương thức các bị cáo đánh bạc như sau: Khi đánh bạc, các đối tượng thỏa thuận: Người nào có phỏm, số điểm trên các quân bài còn lại thấp nhất là người thắng, những người chơi khác phải nộp cho người thắng số tiền lần lượt là nhì 20.000 đồng, ba 40.000 đồng, bét 60.000 đồng. Nếu có người "ù" thì những người chơi còn lại nộp cho người "ù" 100.000 đồng/một người. Người nào "cháy bài", nghĩa là không có "phỏm" thì phải trả 100.000 đồng cho người thắng, đền làng 300.000 đồng. Ai "ù" thì nộp 20.000 đồng tiền phé cho H (chủ nhà).

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo H, T, S, L, Đ, Q đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo H, T, S, L, Q đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Từ những phân tích đánh giá nêu trên nhận thấy: Đối với các bị cáo: H, T, S, L, Q đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, số tiền các bị cáo tham gia đánh bạc không lớn và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do đó xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo H, T, S, L, Q ra khỏi

đời sống xã hội mà cho các bị cáo H, T, S, L, Q được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Đ có 01 tiền án. Bản án hình sự sơ thẩm số 197 ngày 26/12/2018 của TAND huyện Sóc Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc, 06 tháng tù về tội Đánh bạc, tổng hợp cả hai tội là 18 tháng tù. Ngày 12/9/2020 thì chấp hành xong bản án. Chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Nhân thân xấu, nên phải có hình phạt tù giam đối với bị cáo Đức để răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên Cơ quan điều tra xác minh, các bị cáo đều có mức thu nhập thấp nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: 01 chiếc nhựa, 02 bộ bài lơ khơ cho tịch thu tiêu hủy. Số tiền 11.590.000 đồng tịch thu sung công.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thế H, Vũ Đức T, Phạm Văn S, Nguyễn Thắng L, Lê Minh Đ, Lưu Văn Q phạm tội “Đánh bạc”.

**2. Áp dụng:** Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (đối với bị cáo Đ);

**2.1. Xử phạt:** Bị cáo Lê Minh Đ 07 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2022.

**3. Áp dụng:** Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (đối với các bị cáo H, T, S, L, Q);

**3.1. Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Thế H 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

**3.2. Xử phạt:** Bị cáo Vũ Đức T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

**3.3. Xử phạt:** Bị cáo Phạm Văn S 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 14 tháng kể từ ngày tuyên án.

**3.4. Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Thắng L 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 14 tháng kể từ ngày tuyên án.

**3.5. Xử phạt:** Bị cáo Lưu Văn Q 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo H, T, S, L về Ủy ban nhân dân xã Nam Sơn, huyện Sóc Sơn, Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án. Trong trường



hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Q về Ủy ban nhân dân thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**4. Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc nhựa, 02 bộ bài lơ khơ cho. Tịch thu sung công số tiền 11.590.000 đồng. Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội ngày 18/8/2022.

**5. Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo Th, S, Q, Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sơ thẩm. Bị cáo H, L không phải chịu án phí vì là người cao tuổi.

**6. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhân :**

- TAND Thành phố Hà Nội.
- VKSND Thành phố Hà Nội.
- VKSND huyện Sóc Sơn.
- Chi cục thi hành án huyện Sóc Sơn.
- Bị cáo;
- Lưu HS -VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**TRẦN NGỌC HÒA**